

Học máy

Học máy hay **máy học** (tiế ng Anh: machine learning) là một lĩnh vực của trí tuệ nhân tạo liên quan để n việc nghiên cứu và xây dựng các kĩ thuật cho phép các hệ thố ng "học" tự động từ dữ liệu để giải quyế t những vấ n đề cụ thể. Các thuật toán học máy xây dựng một mô hình dựa trên dữ liệu mẫu, được gọi là **dữ liệu huấ n luyện**, để đưa ra dự đoán hoặc quyế t định mà không câ n được lập trình chi tiế t về việc đưa ra dự đoán hoặc quyế t định này. Ví dụ như các máy có thể "học" cách phân loại thư điện tử xem có phải thư rác (spam) hay không và tự động xế p thư vào thư mục tương ứng. Học máy rấ t gầ n với suy diễn thố ng kê (statistical inference) tuy có khác nhau về thuật ngữ. Một nhánh của học máy là học sâu phát triển rấ t mạnh mẽ gầ n đây và có những kế t quả vượt trội so với các phương pháp học máy khác Học máy có liên quan lớn đế n thố ng kê, vì cả hai lĩnh vực đề u nghiên cứu việc phân tích dữ liệu, nhưng khác với thố ng kê, học máy tập trung vào sự phức tạp của các giải thuật trong việc thực thi tính toán. Nhiê u bài toán suy luận được xế p vào loại bài toán NP-khó, vì thế một phâ n của học máy là nghiên cứu sự phát triển các giải thuật suy luận xấ p xỉ mà có thể xử lý được.

Học máy có hiện nay được áp dụng rộng rãi bao gồ m máy truy tìm dữ liệu, chẩn đoán y khoa, phát hiện thẻ tín dụng giả, phân tích thị trường chứng khoán, phân loại các chuỗi DNA, nhận dạng tiế ng nói và chữ viế t, dịch tự động, chơi trò chơi và cử động rô-bố t (robot locomotion).

Định nghĩa

Dưới góc nhìn của trí tuệ nhân tạo, động lực chính học máy bởi là nhu câ`u thu nhận tri thức (knowledge acquisition). Thật vậy, trong nhiê`u trường hợp ta câ`n kiế´n thức chuyên gia là khan hiế´m (không đủ chuyên gia ngô`i phân loại lừa đảo thẻ tín dụng của tấ´t cả giao dịch hàng ngày) hoặc chậm vì một số´ nhiệm vụ câ`n đưa ra quyế´t định nhanh chóng dựa trên xử lý dữ liệu khổng lô (trong mua bán chứng khoán phải quyế´t định trong vài khoảng khắ´c của giây chẳng hạn) và thiế´u ổn định thì buộc phải câ`n đế´n máy tính. Ngoài ra, đại đa số´ dữ liệu sinh ra ngày nay chỉ phù hợp cho máy đọc (computer readable) tiế`m tàng ngưồ`n kiế´n thức quan trọng. Máy học nghiên cứu cách thức để mô hình hóa bài toán cho phép máy tính tự động hiểu, xử lý và học từ dữ liệu để thực thi nhiệm vụ được giao cũng như cách đánh giá giúp tăng tính hiệu quả.

Tom Mitchell, giáo sư nổi tiế ng của Đại học Carnegie Mellon University - CMU (https://en.wikipedia. org/wiki/Carnegie_Mellon_University) định nghĩa cụ thể và chuẩn mực hơn như sau: "Một chương trình máy tính CT được xem là học cách thực thi một lớp nhiệm vụ NV thông qua trải nghiệm KN, đố i với thang đo năng lực NL nế u như dùng NL ta đo thấ y năng lực thực thi của chương trình có tiế n bộ sau khi trải qua KN" (máy đã học). [1]

Biểu diễn

Biểu diễn (tiế ng Anh: representation) là một trong những vấ n đề quan trọng của học máy. Biểu diễn ở đây có thể hiểu làm sao mã hóa (encode) những thông tin của thế giới thật giúp hoàn thành nhiệm vụ một cách hiệu quả và đâ y đủ nhấ t có thể. Thông tin ở đây bao hàm cả thông tin về dữ liệu đâ u vào, đâ u ra hay các trạng thái của hệ thố ng; cũng như cách đánh giá hiệu quả của chương trình.

Thông thường, trong học máy người ta hay xây dựng các mô hình sử dụng những biế n ngẫu nhiên cho việc biểu diễn dữ liệu và nội trạng thái của hệ thố ng. Ví dụ: dùng biế n ngẫu nhiên để biểu thị cho tính chấ t của email là spam (tương ứng giá trị 0) hay là bình thường (tương ứng 1). Mố i tương quan giữa các biế n ngẫu nhiên này có thể sử dụng ví dụ như mô hình xác suấ t dạng đô thị để miêu tả. Mặt khác, để đo hiệu quả có thể dùng các hàm thiệt hại (hay hàm tiện ích, trong tiế ng Anh là loss function và utility function tương ứng).

Tính phổ quát

Một trong những trọng tâm khác của học máy là đạt được tính phổ quát (tiế ng Anh: generalization), nói cách khác là tính chấ t của chương trình có thể làm việc tố t với dữ liệu mà nó chưa gặp bao giờ (tiế ng Anh: unseen data). Một chương trình chỉ hiệu quả với dữ liệu đã gặp nhìn chung không có nhiê u tính hữu dụng.

Lâ y ví dụ vê xê p thư điện tử tự động như trên, một hệ thố ng tự động sau khi trải qua quá trình học từ dữ liệu ("training") có thể suy diễn một số nguyên tắ c riêng (chẳng hạn như xem xét nội dung: nế u thư được viế t bă ng tiế ng Anh mà chứa một số từ như "porn", "sell", "good product" hoặc người gửi đế n từ Somalia trong khi người nhận ở Hà Nội không thân quen nhau) để quyế t định xem có phải là thư rác hay không. Tuy nhiên, nế u như trong dữ liệu bài giảng (training data) có ngôn ngữ khác trong thực tế (tiế ng Việt thay vì tiế ng Anh) hoặc thậm chí không phải dạng thuâ n văn bản (dạng ảnh khiế n cho bóc tách nội dung khó hơn hoặc không thể) thì rấ t có thể máy sẽ dự báo không chính xác nữa.

Một số chương trình có thể tự động cập nhật trong thời gian thực (ví dụ như người sử dụng có chỉ ra rã ng thư bị sắ p xế p sai danh mục).

Tương tác với con người

Một số hệ thố ng học máy nỗ lực loại bỏ nhu câ u trực giác của con người trong việc phân tích dữ liệu, trong khi các hệ thố ng khác hướng để n việc tăng sự cộng tác giữa người và máy. Không thể loại bỏ hoàn toàn tác động của con người vì các nhà thiế t kế hệ thố ng phải chỉ định cách biểu diễn của dữ liệu và những cơ chế nào sẽ được dùng để tìm kiế m các đặc tính của dữ liệu. Học máy có thể được xem là một nỗ lực để tự động hóa một số phâ n của phương pháp khoa học. Một số nhà nghiên cứu học máy tạo ra các phương pháp bên trong các khuôn khổ của thố ng kê Bayes.

Tương quan với Khai phá dữ liệu

Khai phá dữ liệu và học máy là hai khái niệm hay bị nhâ m lẫn. Hai lĩnh vực này nhìn chung gâ n với nhau và đôi khi dùng chung nhiê u phương pháp, công cụ nhưng khác biệt chính là ở mục tiêu:

- Khai phá dữ liệu: thường mục tiêu là tìm kiếm những thông tin, tri thức hoàn toàn mới tiềm năng có ích trong nguồn dữ liệu.
- Học máy: dự đoán một số thông tin của dữ liệu dựa trên những đặc tính đã biết.

Các loại giải thuật

Các thuật toán học máy được phân loại theo kế t quả mong muố n của thuật toán. Các loại thuật toán thường dùng bao gố m:

- <u>Học có giám sát</u>—trong đó, thuật toán tạo ra một hàm ánh xạ dữ liệu vào tới kết quả mong muốn. Một phát biểu chuẩn về một việc học có giám sát là bài toán <u>phân loại</u>: chương trình cần học (cách xấp xỉ biểu hiện của) một hàm ánh xạ một vector $[X_1, X_2, \dots X_N]$ tới một vài lớp bằng cách xem xét một số mẫu dữ liệu kết quả của hàm đó.
- Học không giám sát—mô hình hóa một tập dữ liệu, không có sẵn các ví dụ đã được gắn nhãn.
- Học nửa giám sát—kết hợp các ví dụ có gắn nhãn và không gắn nhãn để sinh một hàm hoặc một bộ phân loại thích hợp.
- Học tăng cường—trong đó, thuật toán học một chính sách hành động tùy theo các quan sát về thế giới. Mỗi hành động đều có tác động tới môi trường, và môi trường cung cấp thông tin phản hồi để hướng dẫn cho thuật toán của quá trình học.
- Chuyển đổi—tương tự học có giám sát nhưng không xây dựng hàm một cách rõ ràng. Thay vì thế, cố gắng đoán kết quả mới dựa vào các dữ liệu huấn luyện, kết quả huấn luyện, và dữ liệu thử nghiệm có sẵn trong quá trình huấn luyện.
- Học cách học—trong đó thuật toán học thiên kiến quy nạp của chính mình, dựa theo các kinh nghiệm đã gặp.

Phân tích hiệu quả các thuật toán học máy là một nhánh của ngành $\underline{\text{thô ng kê}}$, được biế t với tên $\underline{\text{lý}}$ thuyế thọc điện toán.

Các chủ đề về máy học

Danh sách các chủ đề của môn học này:

- Mô hình hóa các hàm mật độ xác suất điều kiện: hồi quy và phân loại
 - Mang no ron
 - Máy học cực độ (Extreme learning machine)
 - Cây quyết định
 - Lập trình biểu thức gen
 - Lập trình di truyền
 - Hồi quy quá trình Gauss
 - Phân tích biệt thức tuyến tính
 - k láng giềng gần nhất
 - Độ dài thông điệp tối thiểu
 - Cảm tri nguyên

- Hàm cơ sở xuyên tâm
- Máy vector hỗ trợ (Support Vector Machine)
- Mô hình hóa các hàm mật độ xác suất qua các mô hình phát sinh:
 - Thuật toán cực đại kì vọng
 - Các mô hình đồ họa gồm mạng Bayes và mạng Markov
 - Ánh xạ topo phát sinh
- Các kỹ thuật suy luận xấp xỉ đúng:
 - Chuỗi Markov phương pháp Monte Carlo
 - Phương pháp biến thiên
- Tối ưu hóa: hầu hết các phương pháp trên đều sử dụng tối ưu hóa hoặc là các thể hiện của các thuật toán tối ưu hóa.

Xem thêm

- Trí tuệ nhân tạo
- Trí tuệ điện toán
- Khai phá dữ liệu
- Nhận dạng mẫu
- Các ẩn bản quan trọng trong học máy (khoa học máy tính)
- Các ấn bản quan trọng trong học máy (thống kê)
- Rô-bốt tự hành
- Lập trình suy diễn lôgic

Tham khảo

- Bishop C. M. (1995). *Neural Networks for Pattern Recognition*, Nhà in <u>Đại học Oxford</u>. <u>ISBN 0-19-853864-2</u>
- Richard O. Duda, Peter E. Hart, David G. Stork (2001) *Pattern classification* (ấn bản lần 2), Wiley, New York, ISBN 0-471-05669-3.
- MacKay D. J. C. (2003). Information Theory, Inference, and Learning Algorithms (http://www.inference.phy.cam.ac.uk/mackay/itila/), Nhà in Đại học Cambridge. ISBN 0-521-64298-1
- Sholom Weiss và Casimir Kulikowski (1991). Computer Systems That Learn, Morgan Kaufmann. ISBN 1-55860-065-5
- 1. ^ * Mitchell, T. (1997). *Machine Learning*, McGraw Hill. ISBN 0-07-042807-7, p.2.

Liên kết ngoài

Tài nguyên chung

UCI description (http://www.ics.uci.edu/~mlearn/Machine-Learning.html) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20080521162520/http://www.ics.uci.edu/~mlearn/Machine-Learning.html) 2008-05-21 tại Wayback Machine

- MLnet Mailing List (http://www.mlnet.org/)
- Kmining List of machine learning, data mining and KDD scientific conferences (http://www.kmining.com/info conferences.html)
- Book "Intelligent Systems and their Societies (http://www.intelligent-systems.com.ar/intsyst/index. htm) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20050830154910/http://www.intelligent-systems.com.a r/intsyst/index.htm) 2005-08-30 tại Wayback Machine" của Walter Fritz
- Links from Open Directory Project (http://dmoz.org/Computers/Artificial_Intelligence/Machine_Lear ning/) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20170309054203/http://dmoz.org/Computers/Artificial_Intelligence/Machine_Learning/) 2017-03-09 tại Wayback Machine
- Eruditionhome (http://www.eruditionhome.com/datamining) Lưu trữ (https://web.archive.org/web/2 0060212195322/http://www.eruditionhome.com/datamining) 2006-02-12 tại Wayback Machine nơi chứa nhiều mục đề về Học máy
- MLpedia (http://mlpedia.org) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20110727090613/http://mlpedia.org/) 2011-07-27 tại Wayback Machine Từ điển bách khoa wiki dành riêng cho chủ đề Học máy

Tạp chí và Hội thảo

- Journal of Machine Learning Research (http://jmlr.csail.mit.edu/)
- Machine Learning Journal (http://pages.stern.nyu.edu/~fprovost/MLJ/)
- Machine Learning papers (http://citeseer.ist.psu.edu/cis?q=machine+learning) tai CiteSeer
- NIPS: Neural Information Processing Systems (http://www.nips.cc/)
- ICML: International Conference on Machine Learning (http://icml.ais.fraunhofer.de/icml.php) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20051218211002/http://icml.ais.fraunhofer.de/icml.php) 2005-12-18 tại Wayback Machine

Nhóm nghiên cứu

- Machine Learning (http://www.cs.huji.ac.il/labs/learning/lab_page.html) tai Đai hoc Hebrew
- Machine Learning and Natural Language Processing (http://www.informatik.uni-freiburg.de/~ml/)
 tại Đại học Freiburg
- Machine Learning and Data Mining in Bioinformatics Group (https://wwwkramer.in.tum.de/) tại TU
 München
- Machine Learning and Biological Computation Group (http://www.cs.bris.ac.uk/Research/Machine Learning/) tai Đai hoc Bristol
- Machine Learning and Applied Statistics (http://research.microsoft.com/mlas/) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20050630004333/http://research.microsoft.com/mlas/) 2005-06-30 tại Wayback Machine của Microsoft Research
- Department of Knowledge Technologies (http://kt.ijs.si/) của Học viện Jozef Stefan
- Statistical Multimedia Learning Group (http://www.cs.ubc.ca/nest/lci/sml/index.html) tại Đại học
 British Columbia
- Machine Learning Systems Group (http://ml.jpl.nasa.gov) tại Jet Propulsion Laboratory, Học viện Kỹ thuật California
- Department of Empirical Inference (http://www.kyb.mpg.de/bs/) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20051228203121/http://www.kyb.mpg.de/bs/) 2005-12-28 tại Wayback Machine tại Viện Max Planck về điều khiển học sinh học, Tübingen
- Machine Learning Group (http://learning.cs.toronto.edu) tại Đại học Toronto
- Intelligent Data Analysis Group (http://ida.first.fraunhofer.de) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20070627005628/http://ida.first.fraunhofer.de/) 2007-06-27 tại Wayback Machine tại Fraunhofer

FIRST. Berlin

Machine Learning Group (http://www.ulb.ac.be/di/mlg) tại Đại học Tự do Bruxelles

Phần mềm

- Chương trình mạng nơ ron đa lớp (Multi Layer Neural Network) và mạng nơ ron tự tổ chức (Self Organizing Maps) có giải thích bằng tiếng Việt. (http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/programs/vie tnamese.htm) Lưu trữ (https://web.archive.org/web/20110715122603/http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/programs/vietnamese.htm) 2011-07-15 tại Wayback Machine
- Sử dụng phần mềm mạng nơ ron 3 lớp Spice-MLP (http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/program s/spice-neuro-guide-vietnamese.pdf) Lưu trữ (https://web.archive.org/web/20110929032648/http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/programs/spice-neuro-guide-vietnamese.pdf) 2011-09-29 tại Wayback Machine
- Sử dụng phần mềm mạng tự tổ chức Spice-SOM (http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/programs/spice-som-guide-vietnamese.pdf) Lưu trữ (https://web.archive.org/web/20110929030908/http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/programs/spice-som-guide-vietnamese.pdf) 2011-09-29 tại Wayback Machine
- Hướng dẫn sử dụng mạng nơ ron trong các ứng dụng thực tế (http://spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thang c/programs/neural_network_practical_use.pdf) Lưu trữ (https://web.archive.org/web/20110626173 220/http://www.spice.ci.ritsumei.ac.jp/~thangc/programs/neural_network_practical_use.pdf) 2011-06-26 tại Wayback Machine trong đó có minh họa phân loại ảnh khuôn mặt, ảnh người đi bộ, ảnh xe hơi, dự báo chứng khoán và một số ví dụ khác
- SPIDER (http://www.kyb.tuebingen.mpg.de/bs/people/spider/) Luu trữ (https://web.archive.org/web/20051220133841/http://www.kyb.tuebingen.mpg.de/bs/people/spider/) 2005-12-20 tại Wayback Machine một hộp công cụ học máy hoàn chỉnh cho Matlab
- PRTools (http://www.prtools.org/) PRTools là một gói phần mềm hoàn chỉnh khác tương tự SPIDER và được cài trong Matlab. SPIDER có vẻ có nhiều hỗ trợ mức thấp, nhưng các công cụ của PRTools có phần đa dạng hơn. PRTools có sách và tài liệu tốt. Cả SPIDER và PRTools được cung cấp miễn phí trên mạng cho các ứng dụng phi thương mại.
- Orange (http://www.ailab.si/orange), bộ chương trình học máy với các script viết bằng Python và giao diện lập trình đồ họa
- YALE (http://yale.cs.uni-dortmund.de) là một công cụ mạnh miễn phí cho Học máy và Khai phá dữ liêu
- Weka Machine Learning Software (http://www.cs.waikato.ac.nz/~ml/)
- Matlab (http://www.mathworks.com) MATLAB có hỗ trợ hộp công cụ cho nhiều công cụ học máy. Hiện giờ hộ công cụ <u>Tin sinh học</u> đã có Support Vector Machines và các bộ phân loại KNN (k láng giềng gần nhất). Hộp công cụ thống kê thực hiện biệt thức tuyến tính và phân loại bằng cây quyết định. Hộp công cụ mạng nơ-ron là một bộ công cụ hoàn chỉnh để cài đặt mạng nơron. Trong thời gian gần đây, các phương pháp mới để đánh giá hiệu quả của các bộ phân loại và để thẩm định chéo đã làm Matlab trở nên hấp dẫn hơn đối với học máy.
- MLC++ (http://www.sgi.com/tech/mlc/) là thư viện lớp C++ dành cho học có giám sát

Lấy từ "https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Học_máy&oldid=71243886"